TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2024/HS-ST
Ngày: 06-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Lường Văn Vui**

2. Ông: **Vương Đình Hoàng**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thế Lục** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*: Ông **Ngô Hoài Ngân** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2024/ TLST-HS, ngày 17 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST – HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lù Văn S;** Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1977 tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKNKTT: Bản HS, xã ẮC, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản HS, xã ẮC, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 3/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lù Văn P (đã chết) và bà Lù Thị U (đã chết); Gia đình bị cáo có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ 7 trong gia đình; Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Lò Thị H, sinh năm 1982 (Năm 2013 không sống chung với nhau nữa); Bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án: 02 tiền án: Tại bản án số 15/2013/HSST, ngày 26/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xử phạt 05 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý và 02 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 07 năm tù, đến ngày 25/4/2019 chấp hành xong hình phạt tù; Tại bản án số 67/2019/HSST ngày 29/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xử phạt 16 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, buộc phải bồi thường cho Viễn thông Điện Biên số tiền 10.742.363đồng, được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Hiện nay chưa hoàn trả cho Viễn thông Điện Biên số tiền 10.742.363đồng, đến nay chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định số 465/QĐ-UB ngày 22/5/2000 của chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu áp dụng đưa vào cơ sở cai giáo dục bắt buộc thời gian 24 tháng (đã chấp hành xong); Bị cáo bị tạm giam, giữ từ ngày 20/11/2023 cho đến nay được trích xuất, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo Lù Văn S*: Bà **Triệu Thị H** – Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Lù Văn S được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 20/11/2023 Lù Văn S đi bộ từ nhà xuống bản CN, xã ẮT, huyện MA để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến bản Cha Nọ thì Lù Văn S gặp 01 người đàn ông dân tộc Thái, không quen biết đứng ở cạnh đường. Qua trao đổi Lù Văn S đã mua được của người đàn ông đó 01 gói nhỏ Heroine được gói bằng mảnh ni lông màu xanh với giá 100.000đ và 03 viên Methamphetamine được gói bằng mảnh ni lông màu trắng với giá 50.000đ. Mua được ma tuý Lù Văn S cầm cất giấu toàn bộ số ma tuý ở tay phải rồi đi về nhà, còn người đàn ông bán ma tuý cho bị cáo đi đâu thì bị cáo không biết. Về đến nhà Lù Văn S cấu 01 ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức hít, số còn lại Lù Văn S chia thành 03 gói khác nhau, trong đó 02 gói được gói bằng mảnh ni lông màu xanh và 01 gói được gói bằng mảnh ni lông màu trắng. Sau khi chia xong ma tuý Lù Văn S cất giấu 03 gói Heroine và 01 gói chứa 03 viên Methamphetamine vào túi áo bên phải đang mặc để khi nào lên cơn nghiện thì sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày khi lên cơn nghiện Lù Văn S ngồi ở bàn uống nước của gia đình định bỏ ma tuý ra sử dụng thì bị Tổ Công tác Công an huyện Mường Ảng vào nhà kiểm tra, đồng thời yêu cầu Lù Văn S bỏ ma tuý ra giao nộp thì Lù Văn S đã tự giác giao nộp toàn bộ số ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ 0,25 gam Heroine và 0,29 gam Methamphetamine.

Trước đó Tại bản án số 15/2013/HSST, ngày 26/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xử phạt 05 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý và 02 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 07 năm tù, đến ngày 25/4/2019 chấp hành xong hình phạt tù; Tại bản án số 67/2019/HSST ngày 29/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xử phạt 16 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, buộc phải bồi thường cho Viễn thông Điện Biên số tiền 10.742.363đồng, được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Hiện nay chưa hoàn trả cho Viễn thông Điện Biên số tiền 10.742.363đồng, đến nay chưa được xóa án tích.

Ngày 28/11/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Lù Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 13 giờ 50 phút ngày 20/11/2023 thì vật chứng thu giữ của Lù Văn S là 02 gói nhỏ được gói bằng mảnh túi nilon màu xanh và 01 gói nhỏ được gói bằng túi nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine và 01 gói bằng mảnh ni lông màu trắng bên trong có chứa 03 viên màu hồng có ký hiệu WY được gói bằng túi nilon màu hồng nghi là Methamphetamine (Hồng phiến).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 20/11/2023 thì 03 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng là: 0,25 gam và 03 viên màu hồng có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine (Hồng phiến) có khối lượng là: 0,29 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 1619/KL-KTHS, ngày 27/11/2023 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lù Văn S gồm:

- 0,25 gam chất bột màu trắng là ma túy: Loại Heroine;
- 0,29 gam viên nén màu hồng là ma túy: Loại Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu sau khi giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 03/CT - VKSMA, ngày 15/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Lù Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lù Văn S từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,19gam Heroine; 0,24 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại, hoàn lại của vụ án. 02 mảnh túi ni lông màu xanh và 02 mảnh túi ni lông màu trắng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo Lù Văn S.

* Nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Lù Văn S nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Lù Văn S về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi được tổ công tác yêu cầu kiểm tra bị cáo đã tự giác giao nộp chất ma túy là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS khi Quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát; Về án phí đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo Lù Văn S.

Bị cáo Lù Văn S nhất trí nội dung bản luận cứ của người bào chữa.

Lời nói sau cùng, Lù Văn S nhận phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Nội dung vụ án:* Hồi 12 giờ 15 phút ngày 20 tháng 11 năm 2023, tại bản HS, xã ẮC, huyện MA, Lù Văn S đã có hành vi tàng trữ 0,25 gam Heroine và 0,29 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng. Tổng hai chất là 0,54 gam nhưng trước đó bị cáo đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm nên lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản niêm phong tài liệu đồ vật và biên bản xác định khối lượng ngày 20/11/2023 và kết luận giám định số: 1619/KL-KTHS, ngày 27/11/2023 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, cũng như biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 30 phút ngày 20/11/2023 đối với Lù Văn S.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lù Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. *Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội* của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và hiểu được các quy định của Nhà nước về nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. *Về tình tiết định khung hình phạt:* Khối lượng ma túy thu giữ của Lù Văn S là 0,25 gam Heroine và 0,29 gam Methamphetamine, tổng khối lượng hai chất ma túy là 0,25gam + 0,29 gam = 0,54 gam, nhưng Lù Văn S là người đã tái phạm, chưa được xóa án tích. Hành vi của bị cáo được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù.

[4]. *Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt* : Bị cáo sinh ra, lớn lên tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên, được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 03/12 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Ngày 22/5/2000 bị Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu áp dụng đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời gian 24 tháng. Tại bản án số 15/2013/HSST, ngày 26/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xử phạt 05 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý và 02 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 07 năm tù, đến ngày 25/4/2019 chấp hành xong hình phạt tù; Tại bản án số 67/2019/HSST ngày 29/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xử phạt 16 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, buộc bồi thường cho Viễn thông Điện Biên số tiền 10.742.363 đồng, được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá

ngạch. Hiện nay chưa hoàn trả cho Viễn thông Điện Biên số tiền 10.742.363đồng, đến nay chưa được xóa án tích. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, đã đi chấp hành án nên có nhân thân không tốt. Bởi vậy Hội đồng xét xử cần đưa ra mức hình phạt thật nghiêm khắc, để cải tạo giáo dục bị cáo và cũng là cơ hội để bị cáo cai nghiện ma túy. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, khi được tổ công tác yêu cầu kiểm tra bị cáo đã tự giác giao nộp chất ma túy nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo xét thấy phù hợp nên hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[6]. *Về vật chứng*: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS Hội đồng xét xử thấy rằng: 0,19 gam Heroine và 0,24 gam Methamphetamine, là vật chứng hoàn lại sau khi gửi mẫu giám định cần tịch thu tiêu hủy; 02 mảnh túi ni lông màu xanh và 02 mảnh túi ni lông màu trắng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu huỷ.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái, không biết tên vào ngày 20/11/2023. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không xem xét.

[7]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Bị cáo Lù Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Nhưng Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8]. Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lù Văn S phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" xử phạt: Lù Văn S 06 (sáu) năm tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 11 năm 2023.

2. *Vật chứng:* Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,19 gam Heroine và 0,24 gam Methamphetamine là vật chứng hoàn lại của vụ án; 02 mảnh túi ni lông màu xanh và 02 mảnh túi ni lông màu trắng.

(*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2024*).

3. *Án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí HSST cho bị cáo Lù Văn S.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND h.Mường Ảng;
- Công an h.Mường Ảng;
- Chi cục THADS h.Mường Ảng;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Vân